

BỘ Y TẾ
Số: 888/2003/QĐ-BYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ
Về việc ban hành "Hướng dẫn tạm thời xử trí hội chứng hô hấp cấp tính nặng"

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 68/CP ngày 11/10/1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Điều trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này "Hướng dẫn tạm thời xử trí hội chứng hô hấp cấp tính nặng".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. "Hướng dẫn tạm thời xử trí hội chứng hô hấp cấp tính nặng" áp dụng cho tất cả các cơ sở khám chữa bệnh Nhà nước, bán công, tư nhân, dân lập, có vốn đầu tư của nước ngoài.

Điều 4. Các ông, bà Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Điều trị - Bộ Y tế, Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai, Viện trưởng Viện Y học lâm sàng các bệnh nhiệt đới, Thủ trưởng các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ, Giám đốc sở y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng y tế ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI XỬ TRÍ HỘI CHỨNG HÔ HẤP CẤP TÍNH NẶNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 888 /QĐ-BYT

ngày 19 tháng 3 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. Chẩn đoán

1. Dịch tễ:

Có tiếp xúc với người bệnh nằm điều trị tại Bệnh viện Việt-Pháp hoặc nơi có dịch.

Có tiếp xúc với người bệnh sốt nghi ngờ do viêm đường hô hấp cấp tính.

2. Lâm sàng:

a. Khởi phát: trung bình một tuần lễ sau khi tiếp xúc với nguồn lây.

b. Triệu chứng toàn thân:

Đột ngột sốt cao, thường sốt liên tục trên 38oC, đôi khi rét run, mặt đỏ, mạch nhanh, biếng ăn.

Đau đầu, đau mỏi các cơ ở các chi, cơ lưng, tăng lên khi ho, có thể đau quanh hốc mắt, có thể nổi hạch ngoại biên.

c. Triệu chứng hô hấp: có một hoặc nhiều triệu chứng sau:

Ho: Thường ho khan, một số trường hợp ho có đờm.

Thở nhanh nông, nhịp thở có thể trên 25 lần/phút kèm theo các dấu hiệu suy hô hấp cấp.

Nghe phổi có ran ẩm, có thể có ran rít, ran ngáy.

3. Cận lâm sàng:

Chụp Xquang phổi: tổn thương phổi thường bắt đầu ở 1 thùy phổi, sau lan toả cả 2 bên, tổn thương tiến triển nhanh theo từng ngày, có thể tiến triển thành mờ toàn bộ 2 bên phổi dẫn đến Hội chứng suy hô hấp cấp tiến triển-ARDS.

Khí máu: Giảm oxy máu nặng, SpO₂ dưới 90% hoặc PaO₂ dưới 60 mmHg; có thể kèm theo tăng CO₂ hoặc không.

Công thức máu: Số lượng bạch cầu và tiểu cầu bình thường hoặc giảm. Khi có bội nhiễm vi khuẩn thì số lượng bạch cầu tăng lên, công thức bạch cầu bình thường hoặc chuyển trái.

4. Chẩn đoán vi sinh vật:

Những nơi có điều kiện thì làm các xét nghiệm để xác định vi sinh vật.

Làm các xét nghiệm vi khuẩn học khi nghi có bội nhiễm vi khuẩn phế quản phổi.

II. Xử trí

A. Nguyên tắc:

1. Mọi trường hợp được phát hiện bệnh đều phải nhập viện và cách ly hoàn toàn.
2. Đối với các trường hợp nhẹ không có biến chứng thì chủ yếu là điều trị triệu chứng.
3. Thông báo ngay tất cả những trường hợp bệnh được phát hiện về trung tâm y tế dự phòng của địa phương và Bộ Y tế.

B. Điều trị triệu chứng:

1. Ho: Dùng thuốc giảm ho nếu có ho khan nhiều.
2. Tắc mũi, ngạt mũi: nhỏ mũi bằng các thuốc nhỏ mũi thông thường.
3. Sốt:

Nới bớt quần, áo và lau mát.

Nếu sốt trên 38o5 thì cho dùng thuốc hạ sốt :

Người lớn: cho dùng Paracetamol, liều dùng 2g/ngày, chia làm 4 lần.

Trẻ em dùng Paracetamol 50-60 mg/kg cân nặng/ngày, chia làm 4 lần.

4. Dinh dưỡng, điều chỉnh rối loạn nước và điện giải:

Đảm bảo đủ dinh dưỡng cho người bệnh.

Uống nhiều nước hoa quả, nên pha thêm muối.

Truyền tĩnh mạch các dung dịch Natri chlorua 0,9%, Glucose 5%, Ringerlactat. Lượng dịch truyền tùy theo diễn biến lâm sàng và điện giải đồ.

Truyền tĩnh mạch các dung dịch axít amine

5. Điều trị hỗ trợ:

Methylprednisolone tiêm tĩnh mạch liều 1mg/kg/ngày x 3 ngày khi có suy hô hấp nặng.

Có thể dùng gammaglobulin truyền tĩnh mạch 200-400 mg/kg/ ngày trong 2-5 ngày nếu có điều kiện.

C. Điều trị suy hô hấp cấp

1. Đánh giá tình trạng suy hô hấp qua các dấu hiệu:

Lâm sàng:

Khó thở, thở nhanh trên 25 lần/phút (đối với người lớn). Đối với trẻ em, xác định thở nhanh qua tần số thở tính theo lứa tuổi: